

**Phụ lục 1: MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỶ**

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	TNKQ						Tự luận			Tổng			Tỉ lệ
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng							
1	Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ	Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077)	2						1/2		1/2	2,5		1/2	15%
		Đại Việt thời Trần (1226- 1400)	2				1					2	1		15%
		Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên	2						1	1		2	1	1	20%
<b>Tổng số câu</b>			<b>6</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1/2</b>	<b>1/2</b>	<b>1/2</b>	<b>6,5</b>	<b>2</b>	<b>1,5</b>	<b>10</b>
<b>Tổng số điểm</b>			<b>1,5</b>				<b>1,0</b>	<b>1,0</b>	<b>0,5</b>	<b>0,5</b>	<b>0,5</b>	<b>2,0</b>	<b>1,5</b>	<b>1,5</b>	<b>5</b>
<b>Tỉ lệ</b>			<b>15%</b>				<b>10%</b>	<b>10%</b>	<b>5%</b>	<b>5%</b>	<b>5%</b>	<b>20%</b>	<b>15%</b>	<b>15%</b>	<b>50%</b>

**MÔN ĐỊA LÍ**

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	TNKQ						Tự luận			Tổng			Tỉ lệ
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng							
1	Châu Phi	- Phương thức còn người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Phi. - Tìm hiểu Cộng hòa Nam Phi	2									2			5%
2	Châu Mỹ	- Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Sự phát kiển ra châu Mỹ. - Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ. - Đặc điểm dân cư, xã hội, phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.	2		2		1	1	1	1		3	2	3	45%
<b>Tổng số câu</b>			<b>4</b>		<b>2</b>		<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>5</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>10</b>
<b>Tổng số điểm</b>			<b>1,0</b>		<b>0,5</b>		<b>1,0</b>	<b>1,0</b>	<b>1,0</b>	<b>0,5</b>		<b>20%</b>	<b>15%</b>	<b>15%</b>	<b>50%</b>
			<b>15%</b>			<b>20%</b>			<b>15%</b>						

**Phụ lục 2: BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ**

Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	TNKQ						Tự luận		
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Biết	Hiểu	Vận dụng
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng			
<b>Phân môn Lịch sử</b>											
Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ	Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075- 1077)	<b>Biết:</b> - Nắm được sự chuẩn bị của nhà Lý và diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược 1075-1077. <b>Vận dụng:</b> Đánh giá được vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống xâm lược.	2						1/2		1/2
	Đại Việt thời Trần (1226- 1400)	<b>Biết:</b> nắm được tình hình kinh tế, văn hóa dưới thời Trần <b>Hiểu:</b> Phân tích được tình hình chính trị dưới thời Trần	2				1				
	Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyễn	<b>Biết:</b> - Nắm được diễn biến chính của ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyễn xâm lược. <b>Hiểu:</b> - Giải thích được vì sao ba lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyễn ta đều giành thắng lợi. <b>Vận dụng:</b> - Đánh giá giá nguyên nhân thắng lợi cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyễn.	2					1		1	
<b>Tổng số câu</b>			6				1	1	1/2	1	1/2
<b>Tổng số điểm</b>			1,5				1,0	1,0	0,5	0,5	0,5
<b>Tỉ lệ</b>			15%				10%	10%	5%	5%	5%

**Phân môn Địa lí**

<p align="center"><b>Châu Phi</b></p>	<p>- Phương thức còn người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Phi. - Tìm hiểu Cộng hòa Nam Phi</p>	<p><b>Nhận biết:</b> - Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.</p>	<p align="center">2</p>								
<p align="center"><b>Châu Mỹ</b></p>	<p>- Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Sự phát triển ra châu Mỹ. - Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ. - Đặc điểm dân cư, xã hội, phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.</p>	<p><b>Nhận biết:</b> - Trình bày được khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. - Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình, khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ. <b>Thông hiểu:</b> - Xác định được trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ. <b>Vận dụng:</b> - Phân tích được các hệ quả địa lí - lịch sử của việc Cri-xtô phơ Cô-lôm-bô phát kiến ra châu Mỹ (1492 - 1502). - Phân tích được một trong những vấn đề về dân cư, xã hội: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá ở Bắc</p>	<p align="center">2</p>		<p align="center">2</p>		<p align="center">1</p>	<p align="center">1</p>	<p align="center">1</p>	<p align="center">1</p>	

	Mỹ. - Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.									
	<b>Tổng số câu</b>	4	2		1	1	1	1		
	<b>Tổng số điểm</b>	1,0%	0,5%		1,0%	1,0%	10%	0,5%		
	<b>Tổng hợp chung</b>	<b>10</b>	<b>2</b>		<b>2</b>	<b>2</b>	<b>1,5</b>	<b>2,0</b>	<b>0,5</b>	
		<b>25%</b>	<b>5%</b>		<b>20%</b>	<b>20%</b>	<b>15%</b>	<b>10%</b>	<b>5%</b>	

**BAN XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**GIÁO VIÊN**

**TỔ CHUYÊN MÔN**

**BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT**




**Đoàn Thị Huế**

**Trần Thị Tâm Tình**



**HIỆU TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Quy*



C. “vườn không nhà trồng”.

D. mai phục tại các điểm quan trọng.

**Câu 7.** Đâu **không** phải là hoạt động kinh tế hiện đại trong môi trường hoang mạc ở châu Phi?

A. Hoạt động du lịch.

B. trồng trọt trong các ốc đảo.

C. Khoan sâu khai thác dầu mỏ.

D. Khoan sâu khai thác nước ngầm.

**Câu 8.** Cây ăn quả được trồng trong môi trường cận nhiệt ở châu Phi là

A. cam, chanh, chà là.

B. chuối, xoài, mít.

C. nho, cam, chanh, ô liu.

D. lê, táo, dâu tây.

**Câu 9.** Việc phát kiến địa lí tìm ra châu Mỹ đẩy nhanh quá trình di dân từ châu Phi sang châu Mỹ thực chất là

A. sang châu Mỹ làm chủ các đồn điền.

B. sang châu Mỹ làm lãnh đạo đất nước.

C. sang châu Mỹ để thống nhất chính trị.

D. bị cưỡng bức sang châu Mỹ làm nô lệ.

**Câu 10.** Kênh đào Panama ở Châu Mỹ nối liền hai đại dương nào?

A. Bắc Bắc Dương, Đại Tây Dương.

B. Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương.

C. Đại Tây Dương, Thái Bình Dương.

D. Bắc Băng Dương, Thái Bình Dương

**Câu 11.** Miền núi Coóc-đi-e ở Bắc Mỹ phân bố ở

A. phía tây

B. phía đông.

C. phía nam

D. vùng trung tâm.

**Câu 12.** Người dân bản địa của khi châu Mỹ trước khi được Christopher Columbus phát kiến thuộc chủng tộc

A. Nê-grô-it.

B. Ôt-xtra-lô-it.

C. Ô-rô-pê-ô-it.

D. Môn-gô-lô-it

**2. Câu hỏi trắc nghiệm Đúng – Sai (4,0 điểm).**

*Học sinh trả lời câu từ câu 1 đến câu 4, trong mỗi ý a), b), c), đ) ở mỗi câu, học sinh kết luận đúng hoặc sai.*

**Câu 1.** Trong các phát biểu sau đây đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai khi nói về tình hình chính trị thời Trần:

a. Chế độ Thái Thượng hoàng giúp củng cố quyền lực của vua Trần.

b. Tăng cường quản lý chặt chẽ các địa phương miền núi và biên viễn.

c. Không có các quy định pháp luật cụ thể được ban hành.

d. Triều đình áp dụng chính sách "ngụ binh ư nông" để bảo vệ đất nước.

**Câu 2.** Đọc đoạn trích sau:

Trần Quốc Tuấn “*vua tôi đồng lòng, anh em hòa thuận, cả nước góp sức*”

*Trích Đại Việt sử ký toàn thư, tập II, Sđd, tr210*

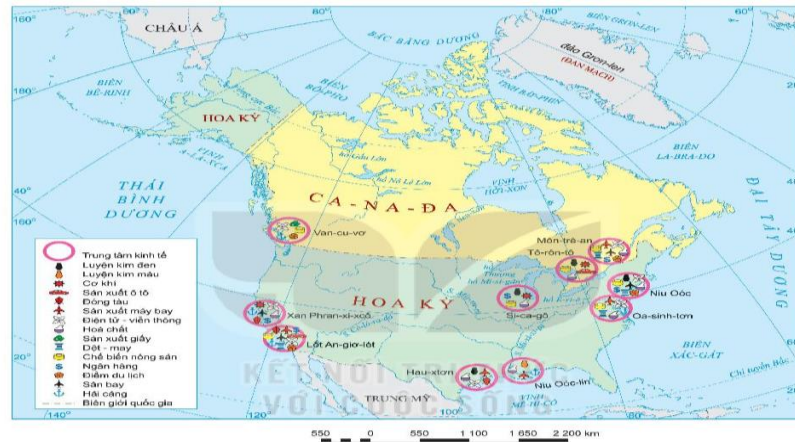
a. Tư liệu trên đề cập đến cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075 - 1077).

b. Tư liệu trên đề cập đến nguyên nhân thắng lợi cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược.

c. Đây là câu nói cổ vũ tinh thần quân dân trước khi ra trận của Trần Quốc Tuấn.

d. Cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược giành thắng lợi đã viết lên trang sử hào hùng của dân tộc để lại nhiều bài học lịch sử quý giá cho các thế hệ sau.

**Câu 3.** Quan sát lược đồ sau và cho biết các nhận định sau đúng hay sai.



Hình 2. Bản đồ các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ năm 2020

a. Hoa Kỳ có nhiều trung tâm kinh tế hơn Canada.

b. Van-cu-vơ, Tô-rôn-tô, Môn-trê-an là các trung tâm kinh tế của Canada.

c. Các trung tâm kinh tế ở Bắc Mỹ có cơ cấu ngành đa dạng, hiện đại và sử dụng công nghệ cao.

d. Trong cơ cấu các ngành kinh tế, nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong các trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ.

**Câu 4.** Cho đoạn thông tin sau:

Bắc Mỹ được xem là vùng đất của dân nhập cư bởi vì lịch sử của khu vực này liên quan đến mật thiết đến sự di cư và định cư của nhiều dân tộc khác nhau từ khắp nơi trên thế giới. Đầu tiên là người da đỏ, những người bản địa của lục địa này, được cho là đã định cư ở Bắc Mỹ hàng nghìn năm trước. Sau đó là người dân châu Âu đến định cư và lập nên văn minh ở khu vực này vào thế kỉ 16. Khi đó người Tây Ban Nha, người Pháp, người Anh, người Hà Lan, người Đức và người Thụy Điển đã tới đây để khai thác tài nguyên và xây dựng cộng đồng. Trong thế kỉ 19, nhiều người châu Âu khác đến Bắc Mỹ để tránh chiến tranh và nghèo đói. Sau đó, vào thế kỉ 20, người da đen châu Phi cũng đã

di cư đến Bắc Mỹ để tìm kiếm công việc và cơ hội. Vào thế kỉ 21, Bắc Mỹ tiếp tục thu hút nhiều người nhập cư từ khắp nơi trên thế giới.

*(Theo thông tin từ công ty Luật Minh Khuê)*

- a. Thực chất người bản địa Bắc Mỹ là người da vàng.
- b. Người châu Phi đã đến Bắc Mỹ trước thế kỉ 20, sau phát kiến ra châu Mỹ.
- c. Sau khi phát kiến châu Mỹ, người Tây Ban Nha, Anh, Pháp, Đức... đã tới Bắc Mỹ và mang theo ngôn ngữ La Tinh nên Bắc Mỹ nói tiếng La Tinh.
- d. Ngày nay, dân cư Bắc Mỹ gồm có người da vàng, da trắng, da đen, da đỏ.

## **II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

### **Câu 1. (1,0 điểm)**

- a. Trình bày chủ trương của nhà Lý khi cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075-1077) xâm lược bùng nổ?
- b. Đánh giá vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống (1075-1077).

### **Câu 2. (0,5 điểm)**

Vì sao cả ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông–Nguyên thời Trần quân và dân ta đều giành thắng lợi?

### **Câu 3. (1,0 điểm)**

Em hãy trình bày đặc điểm sông ngòi Bắc Mỹ.

### **Câu 4. (0,5 điểm)**

Em hãy giải thích tại sao các trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ thường phân bố ở vùng ven biển?

.....*HẾT*.....

*(Giám thị không giải thích gì thêm)*

**I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

**1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (3,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	A	C	B	C	B	A	D	C	A	D

**2. Câu hỏi trắc nghiệm Đúng – Sai. (4,0 điểm)**

- Đúng 1 ý được 0,25 điểm.
- Đúng 2 ý được 0,5 điểm.
- Đúng 3 ý được 0,75 điểm.
- Đúng 4 ý được 1 điểm.

**Câu 1.**

a-Đ, b-Đ, c-S, d-Đ

**Câu 2.**

a-S, b-Đ, c-S, d-Đ

**Câu 3.**

a-Đ, b-Đ, c-Đ, d-S

**Câu 4.**

a-Đ, b-Đ, c-S, d-S

**II. TỰ LUẬN (3,0 điểm):**

**Câu 1. (1,0 điểm)**

a. Khi quân Tống chuẩn bị xâm lược nước ta nhà Lý đã ban hành ba chủ trương lớn: (0,5 điểm)

- Hạ lệnh cho các tù trưởng dân tộc ít người ở gần biên giới bố trí quân đánh chặn để kiềm chế, tiêu hao sinh lực địch khi chúng vừa tiến sang.

- Bố trí lực lượng thủy binh mạnh đóng ở vùng ven biển Đông Bắc để chặn thủy binh địch, phá vỡ kế hoạch phối hợp thủy – bộ của chúng.

- Xây dựng phòng tuyến kiên cố bên bờ Nam sông Như Nguyệt và bố trí bộ binh đóng giữ, không cho chúng tiến xuống phía nam để vào thành Thăng Long.

b. Đánh giá vai trò của Lí Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống xâm lược 1075-1077: (0,5 điểm)

- Là người chỉ huy cuộc kháng chiến, giữ chức vụ chủ chốt trong quân đội, đưa ra đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

- Đưa ra đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo: Thực hiện chiến thuật " tiến công trước để tự vệ" chủ động tiến công địch, đẩy chúng vào thế bị động; lựa chọn xây dựng phòng tuyến phòng tuyến vững chắc trên sông Như Nguyệt.

- Sử dụng chiến thuật đánh vào tâm lý của địch....

- Chủ động kết thúc chiến tranh rất độc đáo bằng biện pháp mềm dẻo, đề nghị " giảng hòa".

### **Câu 2. (0,5 điểm)**

+ Lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí độc lập tự chủ và quyết tâm đánh giặc của quân dân Đại Việt.

+ Nhà Trần đã đề ra kế hoạch đánh giặc đúng đắn và sáng tạo: chủ động chuẩn bị kháng chiến, tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu...

+ Các cuộc kháng chiến của quân dân nhà Trần đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy tài ba của vua Trần Thái Tông, Thượng hoàng Trần Thánh Tông, vua Trần Nhân Tông và các danh tướng như: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Quang Khải...

+ Quân Mông Cổ khi tiến quân xâm lược Đại Việt không quen thuộc địa hình, khí hậu, khó phát huy được sở trường tấn công...

### **Câu 3. (1,0 điểm)**

Đặc điểm sông ngòi Bắc Mỹ:

- Bắc Mỹ có mạng lưới sông khá dày đặc và phân bố khắp lãnh thổ. Sông nhiều nước. Chế độ nước sông khá đa dạng do được cung cấp nước từ nhiều nguồn: mưa, tuyết và băng tan.

- Các sông lớn ở bắc Mỹ gồm: hệ thống sông Mit-xu-ri – Mi-xi-xi-pi, sông Macken-đi, sông Cô-lô-ra-đô.

### **Câu 4. (0,5 điểm)**

Các trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ thường phân bố ở vùng ven biển vì gần đường hàng hải quốc tế thuận tiện nhập khẩu nguyên liệu và xuất khẩu hàng hóa.

**BAN THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA**

**GIÁO VIÊN**



**Đoàn Thị Huế**

**TỔ CHUYÊN MÔN**



**Trần Thị Tâm Tinh**

**BAN GIÁM HỆU  
KÝ DUYỆT**



**HIỆU TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Quy*